

Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022



CÔNG TY TNHH MTV
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG
MISDN: 0200149536

Số: 263/BC-MTĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 20 tháng 6 năm 2023

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hải Phòng là doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu 100 % vốn điều lệ, có nhiệm vụ cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải, tưới rửa đường chống bụi trên địa bàn 4 quận: Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Hải An và huyện An Dương; Xử lý rác thải cho quận Kiến An, Đồ Sơn, Dương Kinh, Cát Hải, Kiến Thụy; Quản lý, vận hành hạ tầng kỹ thuật Dải trung tâm thành phố; Xử lý rác y tế, rác thải covid-19 tại các khu cách ly, bệnh viện, cơ sở y tế...

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1

Hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu tài chính năm 2022:

- Sản phẩm thực hiện: 372.979 tấn (đạt 102,6% so với kế hoạch)
- Doanh thu: 336,741 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 106,5% so với kế hoạch)
- Lợi nhuận trước thuế: 7,568 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 101% so với kế hoạch)
- Thuế và các khoản đã nộp nhà nước: 18,353 tỷ đồng.

a. Công tác thu gom, vận chuyển rác thải 04 quận Hồng Bàng, Lê Chân, Hải An, Ngô Quyền và huyện An Dương

- Năm 2022, Công ty đảm bảo thực hiện tốt quy trình thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn 04 quận Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Hải An và huyện An Dương; giữ vững chất lượng vệ sinh môi trường, đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị của thành phố.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường phục vụ các sự kiện quan trọng của Thành phố.
- Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban điều hành Công ty đã điều hành sản xuất sâu sát, ứng phó kịp thời các công việc phát sinh đột xuất (đặc biệt trong thời gian Thành phố thực hiện cách ly do dịch bệnh Covid 19); các ngày mưa giông, bão, lễ tết bảo đảm sản xuất thường xuyên liên tục. Chất lượng vệ sinh đường phố ngày càng được nâng cao, rác trên đường phố được thu dọn, tiến hành phân loại rác tại nguồn đảm bảo vệ sinh môi trường, vận chuyển hết rác trong ngày đảm bảo mỹ quan đô thị.

Rác sau phân loại được vận chuyển về các khu xử lý bằng hệ thống xe chuyên dùng riêng biệt, trước khi ra khỏi khu xử lý xe ô tô được rửa đảm bảo vệ sinh.

b. Công tác xử lý chất thải

*** Công tác xử lý rác sinh hoạt**

Trong những năm gần đây tốc độ đô thị hóa phát triển mạnh mẽ, yêu cầu của người dân đối với công tác vệ sinh môi trường càng ngày càng cao. Ban điều hành công ty đã chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra. Đảm bảo công tác tiếp nhận rác trong mọi thời điểm, không để xảy ra sự cố về môi trường.

Rác thải sinh hoạt được Công ty xử lý bằng các phương pháp khác nhau: tái chế, tái sử dụng, và chôn lấp hợp vệ sinh tại các Khu xử lý: Tràng Cát, Đình Vũ, Gia Minh; góp phần giảm thiểu lượng rác chôn lấp, tránh ô nhiễm môi trường; triển khai mô hình kinh tế tuần hoàn; tái chế, tái sử dụng chất thải, phân loại nhằm biến chất thải thành tài nguyên.

*** Công tác xử lý chất thải y tế nguy hại**

Trong năm 2022, dịch bệnh Covid-19 lây lan rộng trong cộng đồng đã làm cho rác thải y tế tăng tại các cơ sở y tế, khu cách ly tập trung, khu vực phong tỏa... Tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo công tác xử lý rác thải y tế nguy hại theo đúng quy định của Bộ y tế, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Y tế. Các lò đốt rác của Công ty hoạt động ổn định và hiệu quả, được các đoàn kiểm tra đánh giá tốt.

c. Công tác tuyên truyền

Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền vận động người dân đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, giảm tối đa lượng rác xả thải bừa bãi trên vỉa hè, gốc cây, dưới lòng đường. Phối hợp với UBND các phường, trường học, các nhà hàng, cơ sở kinh doanh tổ chức tuyên truyền về công tác phân loại rác hữu cơ tại nguồn thải nhằm tăng khối lượng tái chế, giảm diện tích đất chôn lấp vì mục tiêu kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Công ty đã phối hợp tổ chức thành công hàng trăm hội nghị tuyên truyền phân loại rác tại nguồn, triển khai nhiều mô hình phân loại và hoạt động hiệu quả tại các tổ dân phố, khu dân cư, đơn vị, trường học trên địa bàn thành phố.

Trong thời gian dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp, Công ty đã vận dụng linh hoạt các phương thức tổ chức, quy mô chương trình đảm bảo số lượng người quy định; đồng thời duy trì các mô hình đã triển khai hoạt động thực sự có hiệu quả để nhân dân thành phố chung tay, hưởng ứng.

d. Công tác phục vụ Dải trung tâm thành phố, phục vụ lễ hội

Dịch vụ công ích tại dải trung tâm luôn là điểm sáng trong dịch vụ công ích của công ty, được nhân dân và các cấp chính quyền ghi nhận. Tại đây, công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chăm sóc cảnh quan công viên cây xanh, tượng đài, vận hành đài phun nước màu nghệ thuật, quản lý hồ điều hòa, công ngăn triều...

Công tác trang trí hoa Tết tại dải trung tâm và khu vực phố đi bộ Tam Bạc, Thé Lữ,... đã góp phần tạo không khí vui tươi cho nhân dân thành phố vui Tết, đón xuân.

d. Thực hiện chế độ chính sách liên quan tới quyền, lợi ích của người lao động

Công ty thực hiện Hệ thống thang bảng lương đảm bảo theo quy định.

Các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, quà lễ, Tết được thực hiện đầy đủ đúng thời gian như nghị quyết Hội nghị người lao động đề ra, cụ thể: 100% người lao động được ký hợp đồng lao động có đủ việc làm, thu nhập ổn định, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm sinh mạng 24/24.

Tăng cường thêm bảo hộ lao động, phát khẩu trang, nước xịt khuẩn, thuốc.. cho cán bộ công nhân viên Công ty để đảm bảo cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19.

Quan tâm, động viên cấp phát thuốc kịp thời cho người lao động để đảm bảo sức khỏe, đặc biệt các đối tượng bị nhiễm Covid-19.

Thông qua các chính sách đó, quyền lợi và lợi ích của người lao động được đảm bảo giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

a. Thuận lợi:

Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; sự quan tâm, giúp đỡ của các sở, ban, ngành; sự chia sẻ hợp tác của UBND các quận, phường, sự động viên tinh thần của nhân dân Thành phố...Cùng với sự chỉ đạo sâu sát của Ban điều hành Công ty, tinh thần đoàn kết và nỗ lực vượt khó của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã ổn định và từng bước phát triển khẳng định vị trí là Doanh nghiệp dẫn đầu trong công tác vệ sinh môi trường của Thành phố.

b. Khó khăn, thách thức:

Thành phố Hải Phòng đang trên đà phát triển mạnh mẽ, việc đầu tư hạ tầng và công nghiệp gia tăng dẫn tới các vấn đề môi trường ngày càng bức thiết. Đồng thời, việc yêu cầu xây dựng “Nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn” theo Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và thực hiện mục tiêu “Trên 50% được xử lý bằng các công nghệ hiện đại, không chôn lấp vào năm 2025” của Nghị quyết lần thứ XVI của Đảng bộ thành phố Hải Phòng đòi hỏi công tác môi trường cần đa dạng hóa các phương pháp xử lý,

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022**

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2022 | Giá trị thực hiện năm 2022 | Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) |
|----|------------------------------------|------------|-------------------|----------------------------|---|
| 1 | Sản phẩm chủ yếu sản xuất | Tấn | 363.500 | 372.979 | |
| 2 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 316.050 | 336.741 | |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 7.500 | 7.568 | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 6.000 | 5.998 | |
| 5 | Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước | Triệu đồng | 17.580 | *18.353 | |
| 6 | Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có) | | | | |
| 7 | Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có) | | | | |
| - | Duy trì vệ sinh đường phố | Km | 120.986,55 | 117.671,85 | |
| - | Quét đường | Ha | 27.859,38 | 27.859,38 | |
| - | Quét hè | Ha | 33.286,33 | 33.286,33 | |
| - | Thu gom, vận chuyển rác | Tấn | 264.990,00 | 270.904,46 | |
| - | Xử lý rác | Tấn | 363.500 | 372.979 | |
| 8 | Tổng số lao động | Người | 1.530 | 1.462 | |
| 9 | Tổng quỹ lương | Triệu đồng | 145.000 | 142.212 | |
| a | Quỹ lương quản lý | Triệu đồng | 1.643 | 1.658 | |
| b | Quỹ lương lao động | Triệu đồng | 143.357 | 140.554 | |

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật đầu tư công)

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

| STT | Tên dự án | Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng) | Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng) | Vốn vay (tỷ đồng) | Vốn khác (tỷ đồng) | Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng) | Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm ...) |
|-----|---------------------------|---------------------------|--------------------------|-------------------|--------------------|---|--|
| | Dự án quan trọng quốc gia | | | | | | Không có |
| | Dự án nhóm A | | | | | | Không có |
| | Dự án nhóm B | | | | | | Không có |

2. Các khoản đầu tư tài chính:

- Không có

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

- Không có ✓



BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

| TT | Tên doanh nghiệp | Vốn điều lệ (tỷ đồng) | Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng) | Tổng tài sản (tỷ đồng) | Doanh thu (tỷ đồng) | Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng) | Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) | Lợi nhuận nộp về công ty mẹ | Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng) | Tổng nợ phải trả (tỷ đồng) |
|---|------------------|-----------------------|--|------------------------|---------------------|--------------------------------|------------------------------|-----------------------------|---|----------------------------|
| 1 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ | | | | | | | | | | |
| 1.1 | Công ty A | | | | | | | | | |
| 1.2 | Công ty B | | | | | | | | | |
| 2 Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ | | | | | | | | | | |
| 2.1 | Công ty C | | | | | | | | | |
| 2.2 | Công ty D | | | | | | | | | |